

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2018/QĐDS-ST
Ngày: 22- 6- 2018
V/v: *Tuyên bố một người mất năng
lực hành vi dân sự*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Mạnh Tuấn - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên họp: Bà Nông Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2018/TLST- VDS ngày 21 tháng 5 năm 2018, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2018/QĐST-VDS ngày 12 tháng 6 năm 2018, giữa:

*** Người yêu cầu:** Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số nhà 2, tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số nhà 2, tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1942;

Địa chỉ: Số nhà 2, tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Số nhà 2, tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Số nhà 2, tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Số nhà 2, tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số nhà 2, tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* Những vấn đề người yêu cầu ông Nguyễn Xuân T yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1942; địa chỉ: Số nhà 2, tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến của các đương sự tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nhận định:

- Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Xuân T yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1942 mất năng lực hành vi dân sự. Bà Dư hiện đang cư trú tại: Số nhà 2, tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, nên thẩm quyền giải quyết việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Xuân T trình bày: Bố mẹ ông là ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1942, bố mẹ ông sinh được 5 người con là Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tiến D và Nguyễn Văn T. Bố ông chết năm 2016, mẹ ông là bà Nguyễn Thị D vào năm 2014 bị tai biến mạch máu não dẫn đến mất trí nhớ, bị liệt nửa người, không tự chăm sóc được bản thân phải có người phục vụ giúp đỡ. Hiện đã có kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc là mất năng lực hành vi dân sự. Vì vậy ông yêu cầu tuyên bố mẹ ông là bà Nguyễn Thị D mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Tiến D, ông Nguyễn Văn T: Nhất trí với ý kiến của ông Nguyễn Xuân T, đề nghị tuyên bố bà Nguyễn Thị D mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ vào Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 09/2018/PYTT ngày 10/5/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với bà Nguyễn Thị D thể hiện: Bà Nguyễn Thị D bị bệnh rối loạn tâm thần thực tồn/ Bệnh nhân mất trí trong bệnh mạch máu (Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi-F06). Hiện tại bà Nguyễn Thị D mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc dân sự Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; trình tự phiên họp và Thư ký phiên họp cũng như việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ các Điều 27, 35, 39; 361, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Xuân T, tuyên bố bà Nguyễn Thị D mất năng lực hành vi dân sự.

Với những căn cứ trên Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Xuân T về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị D mất năng lực hành vi dân sự.

Về lệ phí: Ông Nguyễn Xuân T phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 361, 376, 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Xuân T.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1942, hiện đang cư trú tại: Số nhà 2, tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Xuân T phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số N^o 0005209 ngày 21/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết

định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Dương sự;
- UBND phường H;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn